

Bản án số: 108/2017/HS-ST

Ngày: 28 - 12 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Minh Hồng.

Thẩm phán: Bà Vũ Thị Mai Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Bé.
Ông Phạm Anh Tuấn.
Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Xuân Sơn và bà Nguyễn Thị Thảo – Thư ký
Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Ông Lưu Thanh Hải và bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017 tại Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2017/TLST-HS ngày 16 tháng
11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2017/QĐXXST-HS ngày
01 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

- Bị cáo: Lò Văn N, sinh năm: 1970.

ĐKKHKT và chỗ ở: Bản L, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Văn hoá: 5/10; Nghề nghiệp: thợ xây.

Con ông: Lò Văn A (đã chết); Con bà: Lò Thị O (đã chết); Gia đình có 5 anh em,
bị cáo là con út; Chưa có vợ con; Tiền sự: không.

Tiền án: + Ngày 09/4/1991 TAND huyện Điện Biên, tỉnh Lai Châu xử phạt 12
tháng tù giam, về tội “Cố ý gây thương tích” (Chưa được xoá án tích).

+ Ngày 26/6/1994 TAND tỉnh Lai Châu xử phạt 24 tháng tù giam,
về tội “Mua bán, Vận chuyển trái phép chất ma túy” (Chưa được xoá án tích).

+ Ngày 10/10/1995 TAND thị xã Điện Biên Phủ, tỉnh Lai Châu xử
phạt 33 tháng tù giam, về tội “Trộm cắp tài sản” (Chưa được xoá án tích).

+ Ngày 28/9/1999 TAND Tối Cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm xử phạt 14 năm tù giam, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Chưa được xoá án tích).

+ Ngày 26/8/2011 TAND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm tù giam, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 19/6/2017 Lò Văn N được đặc xá về địa phương (Chưa được xoá án tích).

Bị tạm giam từ ngày: 09/9/2017. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 57 Bộ luật tố tụng hình sự:

Ông Khương Ngọc Q – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Thái Khang và cộng sự - Đoàn luật sư tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 5 giờ 00’ ngày 09/9/2017, tổ công tác của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phối hợp với Phòng phòng chống tội phạm ma túy Cục nghiệp vụ và pháp luật – Bộ tư lệnh cảnh sát biển đang làm nhiệm vụ tại khu vực siêu thị BigC thuộc địa phận xã Lộc Hoà, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định phát hiện hai người đàn ông đi bộ trên vỉa hè bên hông tường bao siêu thị BigC, trong đó có một người đàn ông tay phải xách theo một ba lô màu đen có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì một người bỏ chạy, người còn lại đang cầm trên tay 01 chiếc ba lô màu đen. Quá trình kiểm tra, người này khai tên là Lò Văn N, sinh năm 1970, nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản L, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ. Thu giữ trong ba lô của N 01 khối hình hộp chữ nhật có kích thước khoảng (2x10x15)cm, bên ngoài được gói bằng nilon màu đen, bên trong là lớp nilon màu vàng chứa chất bột dạng cục màu trắng được gói trong bộ quần áo cũ. N khai nhận đó là một bánh Heroine, N được người đàn ông tên là D (đối tượng đi bộ cùng với N nhưng đã bỏ chạy khi tổ công tác kiểm tra, N không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của D) thuê vận chuyển từ huyện Đ về Nam Định, xong việc N sẽ được D trả công 2.000.000đồng (Hai triệu đồng). Khối hình hộp trên được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu M.

Ngoài ra còn thu giữ của N 01 điện thoại di động mang nhãn hiệu BAVAPEN vỏ màu xanh đen đã cũ, có số thuê bao 01677618190 và 01 ba lô màu đen bên trong có 01 bộ quần áo cũ cùng 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam.

Khám xét nơi ở của Lò Văn N không thu giữ gì thêm.

Tại kết luận giám định số: 733/GĐKTHS ngày 11/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Heroine. Trọng lượng mẫu M: 356,060gam.

Tại cơ quan điều tra Lò Văn N khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 16 giờ ngày 07/9/2017, N đang ở nhà thì có người nam giới điện

thoại nói cần gấp N có việc, N đồng ý. Khoảng 15 phút sau, người này đi bộ một mình đến nhà N và giới thiệu tên là D nhà ở tỉnh Nam Định. Sau khi làm quen, D đặt vấn đề với N là vận chuyển cho D 01 bánh Heroine về tỉnh Nam Định, xong việc D sẽ trả công cho N 2.000.000đồng còn mọi chi phí trên đường đi D sẽ trả cho N, N đồng ý. Sau đó D đi đâu N không biết. Khoảng 16 giờ ngày 08/9/2017, D đi bộ một mình đến nhà N và mang theo một chiếc túi xách kiểu ba lô màu đen. Khi vào trong nhà N, D lấy ở trong cặp quần đang mặc ra 01 bánh Heroine đưa cho N và bảo N dấu bánh Heroine vào trong bộ quần áo cũ của N. D đưa tiếp cho N chiếc túi xách kiểu ba lô, bảo N bỏ bánh Heroine vào ba lô. Ngoài ra, D còn đưa cho N 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng) nói là tiền chi phí đi lại, sau đó N cầm chiếc ba lô bên trong có 01 bánh Heroine đi xe ôm cùng D ra bên xe ô tô khách Điện Biên về Nam Định. Khi lên xe ô tô, D ngồi hàng ghế bên tay trái, N ngồi hàng ghế bên tay phải theo hướng xe chạy. Chiếc ba lô trong có 01 bánh Heroine N để ở sàn xe cạnh chỗ N ngồi. Trên xe ô tô, N và D không trao đổi gì với nhau, không gặp gỡ ai. Khoảng 5 giờ ngày 09/9/2017, xe ô tô về đến khu vực siêu thị BigC thuộc địa phận xã L, thành phố N dừng trả khách, D bảo N xuống xe. D xuống trước, N cầm ba lô trong có 01 bánh Heroine xuống sau. Khi xuống xe, N đi bộ được một đoạn trên vỉa hè khu vực siêu thị BigC thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phát hiện kiểm tra bắt giữ còn D đã bỏ chạy thoát. Về nguồn gốc số Heroine do D mua của ai và bán cho ai thì N không biết, N cũng chưa nhận được tiền công vận chuyển 2.000.000đồng như D hứa trả cho N.

Đối tượng tên D là người thuê Lò Văn N vận chuyển 01 bánh Heroine từ Điện Biên về Nam Định, trong lúc N bị bắt giữ đã bỏ chạy thoát. Do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên CQĐT tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Tài sản thu giữ của Lò Văn N gồm: 01 điện thoại di động mang nhãn hiệu BAVAPEN vỏ màu xanh đen đã cũ, có số thuê bao 01677618190; 01 ba lô màu đen bên trong có 01 bộ quần áo cũ và 300.000đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Cáo trạng số: 92/QĐ-KSĐT-P1 ngày 14/11/2017 của VKSND tỉnh Nam Định truy tố: Lò Văn N về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Bị cáo Lò Văn N phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Phạt bị cáo Lò Văn N tù chung thân.

Căn cứ: khoản 5 Điều 194 BLHS. Phạt tiền bổ sung bị cáo từ

15.000.000đồng đến 20.000.000đồng.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Lò Văn N bị truy tố về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 194 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Nhất trí với tội danh và điều luật đã truy tố của VKSND tỉnh Nam Định. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Ngoài tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 thì bị cáo là dân tộc thiểu số nên đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46 BLHS. Mong HĐXX giảm một phần hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Lò Văn N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ vật chứng; Bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Ngày 09/9/2017, Lò Văn N có hành vi vận chuyển trái phép 356,060 gam Heroine từ tỉnh Điện Biên về thành phố N, tỉnh Nam Định để lấy tiền công 2.000.000đồng thì bị bắt quả tang tại khu vực siêu thị BigC thuộc địa phận xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lò Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Do lượng ma túy mà bị cáo vận chuyển trái phép là 356,060 gam Heroine, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ pháp lý.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của cộng đồng xã hội, xâm hại đến đạo đức, sức khỏe con người, ảnh hưởng đến nền kinh tế của cộng đồng xã hội. Vì vậy mọi hành vi mua bán, vận chuyển hay tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị xử lý nghiêm. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng do động cơ tư lợi, hám lời mà vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã nhiều lần bị kết án về tội ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân làm người có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như vậy mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mới đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống loại tội phạm ma túy.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo N đã có 05 tiền án chưa được xoá án tích mà lại phạm tội mới do cố ý do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Bị cáo là dân tộc Thái, thuộc dân tộc thiểu số ít người nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Vận chuyển trái phép chất ma tuý với số lượng lớn với mục đích kiếm lời. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo để ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma tuý trong xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS.

- Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên toà xét thấy bị cáo N đã sử dụng 01 điện thoại di động nhãn hiệu BAVAEN vỏ màu xanh đen để liên lạc với đối tượng tên D. Xác định là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 300.000đồng đã thu giữ của bị cáo, xác định là khoản tiền do phạm tội mà có nên sẽ tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 phong bì niêm phong sau giám định số 733/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định; 01 ba lô màu đen có quai đeo; 01 bộ quần áo cũ không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu huỷ.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma tuý”.

Áp dụng: điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn N tù Chung thân.

Bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 09/9/2017.

2. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS.

Phạt tiền bị cáo Lò Văn N 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 41 BLHS; khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

- Tuyên tịch thu số tiền 300.000đồng sung quỹ nhà nước.

- Tuyên tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu BAVAEN vỏ màu xanh đen;

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong sau giám định số 733/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định; 01 ba lô màu đen có quai đeo; 01 bộ quần áo cũ.

(Chi tiết cụ thể ghi trong biên bản giao nhận vật chứng số 14/18 và biên lai thu tiền số 08370 cùng ngày 23/11/2017 giữa Phòng PC47 – Công an tỉnh Nam Định và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lò Văn N phải nộp 200.000đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo bị cáo Lò Văn N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- CA; VKS tỉnh ND.
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại giam Đại An;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Mai Thị Minh Hồng.